

Đề bài

Về một tác phẩm văn học đã gợi cho anh, chị những cảm nghĩ sâu sắc nhất trước những vấn đề tu dưỡng và rèn luyện của tuổi trẻ hiện nay.
(Đề thi học sinh giỏi quốc gia năm 1984)

Bài làm

Không hiểu sao tôi yêu cái màu đỏ ấy đến thế, cái màu đỏ chói chang, rực rỡ, cái màu đỏ đậm thắm, dịu dàng, cái máu đỏ như cái màu đỏ ấy trong bài thơ *Cuộc chia li màu đỏ* của Nguyễn Mĩ – nhà thơ quá cố.

Trong cuộc sống có biết bao điều ta nâng niu, quý trọng, yêu mến. Bạn rất yêu bức phù điêu tạc chân dung vị thần công lí, còn người khác lại rung động bởi nét nhạc dịu nhẹ thiết tha của Sôpanh, và người thứ ba lại yêu bức họa cánh rừng xào xạc như hiện ra trước mắt trong *Mùa thu vàng* của Lévitan... Nhưng có lẽ riêng tôi, cái mà tôi yêu nhất đó là những vần thơ tươi xanh, những vần thơ lửa cháy, trong những vần thơ ấy có cái màu đỏ ấy... Có thể lúc đầu đó chỉ là một tình yêu thương đầy cảm tính. Nhưng dần dần, cái cảm tính ấy mất đi và nhường chỗ cho một cái gì đó cao quý lắm... mà chính tôi không định nghĩa nổi. Tôi muốn các bạn cùng tôi yêu bài thơ ấy và màu đỏ ấy:

CUỘC CHIA LI MÀU ĐỎ

*Đó là cuộc chia li chói ngời sắc đỏ
Tươi như cánh nhạn – lai – hồng
Trưa một ngày sắp ngả sang đông
Thu, bỗng nắng vàng lên rực rỡ:
Tôi nhìn thấy một cô áo đỏ,
Tiễn đưa chồng trong nắng vườn hoa.
Chồng của cô sắp sửa đi xa,
Cùng đi với nhiều đồng chí nữa,
Chiếc áo đỏ rực như than lửa
Cháy không nguôi trước cảnh chia li.
Vườn cây xanh và chiếc nón trắng kia
Không giấu nổi tình yêu cô rực cháy,
Không che được nước mắt cô đã chảy
Những giọt long lanh, nóng bỏng, sáng ngời
Chảy trên bình minh đang hé giữa làn môi.
Và rặng đông đã bùng lên nét mặt
– Một rặng đông với màu hồng ngọc
Cây si xanh gọi họ đến ngòi
Trong bóng rợp của mình, nói tới ngày mai.
Ngày mai sẽ là ngày sum họp
Đã tỏa sáng. Những tâm hồn cao đẹp!
Nắng vẫn còn ngời trên những mắt lá si*

Và người chồng ấy đã ra đi...
Cả vườn hoa đã ngập tràn nắng xế
Nhưng cánh hoa đỏ vẫn còn rung nhẹ.
Gió nói tôi nghe những tiếng thì thào
“Khi Tổ quốc cần, họ biết sống xa nhau...”
Nhưng tôi biết cái màu đỏ ấy
Cái màu đỏ như cái màu đỏ ấy
Sẽ là bông hoa chuỗi đỏ tươi
Trên đỉnh dốc cao vẫy gọi đoàn người;
Sẽ là ánh lửa hồng bên bếp
Một làng xa giữa đêm gió rét...
Nghĩa là cái màu đỏ ấy theo đi
Như không hề có cuộc chia li...

Trong cuộc sống, chia li là chuyện tất nhiên. Mỗi con người đã chứng kiến biết bao cuộc ra đi, và có người không trở về... Tôi cũng vậy, từ nhỏ tôi đã phải tiếp xúc với những cuộc chia li. Đầu tiên là trong lời ru của bà. Ôm tôi vào lòng, bà tôi nhẹ nhàng hát ru: *À ơi! Cháu ngoan cháu ngủ với bà, Bó mỳ đi đánh giặc xa chưa về.* Giọng ngâm trầm trầm của bà nghe sao mà buồn, mà nhớ. Lên ba tuổi, tôi được chứng kiến một cuộc ra đi thật sự, không phải trong giấc ngủ chập chờn nữa: Bà và mẹ tôi, nước mắt lưng tròng tiễn đưa cha và các anh tôi lên đường ra mặt trận. Nhìn những giọt nước mắt long lanh trên mi mắt mẹ, tôi cảm thấy sợ một nỗi sợ mơ hồ. Vì sao phải có những cuộc ra đi ấy? Nỗi sợ ấy cứ lớn dần theo năm tháng.

Thế rồi một hôm, tôi cũng không còn nhớ rõ, khi chị phát thanh viên vừa đọc xong bản tin chiến thắng trên chiến trường diệt Mĩ, tôi bỗng nghe âm áp một giọng ngâm, một người nào đó đang ngâm bài thơ *Cuộc chia li màu đỏ* của nhà thơ Nguyễn Mĩ. Tôi lắng nghe và có một cái gì rất lạ đang xáo trộn trong tôi:

*Đó là cuộc chia li chói ngời sắc đỏ
Tươi như cánh nhạn – lai – hồng
Trưa một ngày sắp ngả sang đông
Thu, bỗng nắng vàng lên rực rỡ*

Cũng vẫn là khung cảnh của một cuộc chia li, nhưng đâu còn cái màu âm đạm, cái buồn tê tái của nỗi chia xa mà thỉnh thoảng ta vẫn gặp. Một cuộc chia li mà lại có cánh nhạn bay, cánh nhạn – lai – hồng và cái màu đỏ chói ngời trong nắng thu vàng lên rực rỡ. Cả không gian như chói lên và dường như nó xóa mờ tất cả: nỗi buồn đau tê tái, những giọt nước mắt chia li... và giữa khung cảnh ấy con người hiện ra cũng tươi tắn, rực rỡ không kém gì cảnh vật:

*Tôi nhìn thấy một cô áo đỏ
Tiễn đưa chồng trong nắng vườn hoa.
Chồng của cô sắp sửa đi xa,
Cùng đi với nhiều đồng chí nữa,
Chiếc áo đỏ rực như than lửa
Cháy không nguôi trước cảnh chia li.
Vườn cây xanh và chiếc nón trắng kia
Không giấu nổi tình yêu cô rực cháy,
Không che được nước mắt cô đã chảy
Những giọt long lanh, nóng bỏng, sáng ngời,
Chảy trên bình minh đang hé giữa làn môi.
Và rặng đông đã bừng lên nét mặt
– Một rặng đông với màu hồng ngọc*

Những câu thơ vang dội vào lòng ta, dồn dập, hình ảnh nọ nổi sắc màu kia, và tất cả ngời lên trong một hòa sắc tuyệt vời: sắc đỏ chói chang, màu xanh dịu dàng và chiếc nón trắng giản dị, rất Việt Nam. Đã có cuộc chia li nào như thế chưa nhỉ? Người thiêu phụ xưa kia trong *Chinh phụ ngâm khúc* cũng đi tiễn chồng như nhân vật trong bài thơ trên, nhưng sao cái cảnh chia li ấy nó nặng nề, bàng bạc một nỗi buồn, day dứt nỗi đau khiến những con người ấy bước đi trong lòng người ra đi và người ở lại những nỗi buồn tê tái, nó chỉ giục người đi hãy mau mau quay về, cho dù cái đích mà mình phải tới còn rất xa, cho dù nhiệm vụ được giao rất quan trọng, có ý nghĩa. Đó là cảnh đi lính ngày xưa: vương víu, buồn tủi, nặng trĩu nỗi lo trong lòng người đi, kẻ ở.

Tê Hanh, khi còn là một thanh niên tiêu tư sản trong xã hội cũ những năm trước cách mạng, cũng đã viết về tâm trạng của một cuộc chia li, mặc dù tác giả không phải là người trong cuộc:

*Tôi thấy tôi thương những chuyến tàu
Ngàn đời không đủ sức đi mau;
Có chi vương víu trong hơi máy,
Máy chiếc toa đầy nặng khổ đau*

Đó là tâm trạng thường gặp trong những cuộc chia li trước kia, nó nặng nề như những toa tàu nặng khổ đau, nó nghẹn ngào, bịn rịn. Cái tình quyến luyến đó lẽ dĩ nhiên phải có nhưng đến mức như vậy, nó sẽ trở thành một nỗi đau canh cánh trong lòng người đi. Sự “lưu luyến” ấy có ích gì? Cái buồn ấy tê tái quá, bi sầu quá khiến ta tưởng như đứng sau cái ngày hôm nay xa cách, tiễn biệt là chuỗi ngày vô vọng, bật tin xa. Cái “ngày mai” tiếp nối cái “ngày hôm nay” của họ dường như bị đóng kín.

Nhưng rồi đến lúc cuộc chia li đã mang sắc màu lạc quan, đẹp đẽ đã ánh lên sức mạnh của niềm tin. Đó là khung cảnh:

*Một buổi sáng mai ri
Anh bước chân ra đi*

Và người vợ, chị nông dân tiễn chồng đi tòng quân, đã hứa với chồng:
Giải thi đua em giết; còn người chồng ra đi dặn vợ:

*Ruộng mình quên cày xáo
Nên lúa chín không đều
Nhớ lấy để mùa sau
Nhà có làm cho tốt.*

Khác với người chinh phụ xưa kia, chị nông dân trong *Thăm lúa* của Trần Hữu Thung đã biến những giọt nước mắt đau đớn thành nụ cười tin tưởng. Đồi lúa ấy nghĩ đến một ngày mai hạnh phúc, sum họp. Ngày mai ấy sẽ đến khi cái “ngày mai” của dân tộc đến với mỗi con người.

Tình cảm của chị nông dân có cái gì đó ám áp lẫm, chưa nói ra thành lời, nhưng tất cả sự nồng cháy, thương yêu, tất cả tình yêu, nỗi nhớ, hi vọng, và cả những giọt nước mắt trong sáng lại được thể hiện một cách cao đẹp, mạnh mẽ hơn qua sắc đỏ của màu áo, trong cái yêu thương của vườn cây xanh, của *cuộc chia li màu đỏ*.

Cũng vẫn là những giọt nước mắt, nhưng nó mới về chất so với những giọt nước mắt của người chinh phụ xưa kia, nó long lanh, nóng bỏng, sáng ngời, nó lấp lánh ánh sáng của tình yêu cao thượng và một lẽ sống đẹp đẽ. Và rồi cái “tôi” của nhà thơ, đồng nhất với nhân vật trữ tình, đã cất lên tiếng nói, tiếng nói tin yêu về một ngày mai:

*Ngày mai sẽ là ngày sum họp
Đã tỏa sáng. Những tâm hồn cao đẹp!
Nắng vẫn còn ngời trên những mắt lá si
Và người chồng ấy đã ra đi*

Một tình yêu được nói đến với vườn hoa, với gốc cây si thì còn gì đẹp hơn, hợp lí hơn. Nhưng một cuộc chia li lại được nói lên bằng tiếng nói về một ngày mai ấy, bằng cái màu đỏ ấy, thì chỉ bây giờ đây ta mới gặp, mới cảm, mới hiểu. Tứ thơ như đọng lại với cái màu đỏ ấy cứ cháy lên trong lòng ta, lòng bạn, lòng những lứa đôi. Có những lứa đôi còn đang sống bình thản trong những vườn hoa, suy nghĩ, và có thể họ sẽ tiến đến *cuộc chia li màu đỏ ấy*... – cái màu đỏ của chính họ, cái màu đỏ của những người khác.

Bài thơ mở đầu với cái màu đỏ chói chang, rực rỡ, tiếp diễn với cái màu đỏ ấy, và cuối cùng cái màu đỏ ấy cất nghĩa tất cả:

*Nhưng tôi biết cái màu đỏ ấy
Cái màu đỏ như cái màu đỏ ấy*

*Sẽ là bông hoa chuối đỏ tươi
Trên đỉnh dốc cao vẫy gọi đoàn người;
Sẽ là ánh lửa hồng bên bếp
Một làng xa giữa đêm gió rét...
Nghĩa là cái màu đỏ ấy theo đi
Như không hề có cuộc chia li*

Diệu kì và sâu sắc biết bao cái màu đỏ ấy, nó như một vị thần hiển hiện, nó như một cái gì đó vĩnh cửu. Có lúc cái màu đỏ ấy hiện lên bằng sự gọi nhớ, gọi thương của bông hoa chuối, có lúc nó hiện lên lung linh trong ánh lửa hồng ấm áp, tỏa sáng trong đêm gió rét. Thế nghĩa là cái màu đỏ ấy luôn ở trong tim, luôn ngồi trên khóe mắt, nó thúc giục, động viên, nó hiện lên trên đầu súng trắng treo một đêm diệt địch. Cao quý biết bao cái màu đỏ ấy. Nó cắt nghĩa tất cả, đơn giản, lôgic, dễ hiểu. Làm sao có được khái niệm “chia li” khi giữa hai đầu không gian và thời gian không phải sum họp. Cái khái niệm ấy tan biến đi *như không hề có cuộc chia li*.

Yêu sao cái màu đỏ ấy và những con người ấy tôi biết. Trong cuộc chiến tranh thần thánh của chúng ta chống tên ác thú xâm lược đế quốc Mỹ, có không ít những lứa đôi đã tạm biệt nhau, cầm súng lên đường và có người đã không trở về. Nhưng cái màu đỏ chói chang sắc nắng và niềm tin ấy, mỗi con người đã giữ trong mình trọn vẹn.

Tôi nhớ lại một câu thơ: *Anh đã cùng em yêu “cuộc chia li màu đỏ”* mà trong lòng trào lên niềm xúc động, xen lẫn sự hổ thẹn. Có người đã dám xa nhau và đã yêu *cuộc chia li màu đỏ*, có những người đã ngã xuống để bảo vệ sự thiêng liêng của sắc đỏ ấy, họ biết yêu nhau và yêu đất nước, vậy mà tôi, tôi lại sợ những cuộc chia li như thế hoặc tương tự như thế?

Từ kỉ niệm của bản thân, tôi hiểu rằng cũng có bao người như tôi, cũng đã nghĩ và hiểu không đúng về những gì đang diễn ra xung quanh ta..., và rồi một hôm nào đó, cũng sẽ được một bài thơ tuyệt diệu như vậy cảm hóa, tôi không còn cảm thấy sợ chia li nữa. Tiếng còi tàu vang lên trong đêm khuya tĩnh mịch không còn gọi cho tôi nỗi sợ, một nỗi buồn, tôi nghe trong đó tiếng reo vui của những trái tim đang về với trái tim, sự sống đang được trở về sự sống, và tôi hiểu rằng sự ra đi của cha và các anh tôi có một ý nghĩa đặc biệt: Nó làm nên con tàu trở về.

Tôi tự hỏi: Không biết đôi cánh nào của thơ ca đã bay đến cùng tôi, cùng các bạn, để đốt lên trong chúng ta ngọn lửa tôi yêu và gột rửa trong ta những vết hằn của thời gian?

Tôi nhớ lại câu nói của Maiacốpski: “Trên đời, có những vấn đề chỉ có thể giải quyết được bằng thơ”. Phải chăng đôi cánh của thơ ca chính là dòng tình cảm chân thật, đắm thắm? Thơ ca mang những tâm trạng đến với những tâm trạng, thơ ca có khả năng bao quát rộng không gian và thời gian, từ đó

gợi mở trong lòng có những lúc nó sẽ bùng lên dữ dội, nó sẽ giúp ta hiểu và đánh giá chính ta và những con người xung quanh ta, từ đó tự ta sẽ cải tạo, nâng con người ta lên.

Tôi nhớ mãi trong lời thơ ấm áp, tin yêu, những lời thơ với những hình tượng thơ độc đáo, giàu tính thẩm mỹ. Cái màu đỏ mà tác giả mượn trong bài thơ của mình là một trong số vô vàn hình tượng mà tác giả có thể mượn để nói đến một niềm tin, một tình yêu và sự sum họp. Nhưng đó là cái độc đáo nhất để diễn tả một cái gì đó ấm cúng, gợi lên niềm tin vào một ngày mai: một ánh lửa hồng bên bếp, màu đỏ của sắc hoa trong vườn. Và Nguyễn Mĩ đã chọn hình tượng màu đỏ xuyên suốt bài thơ của mình; cũng như một Nguyễn Duy đã lấy hơi ấm ổ rom để viết về tình người nông thắm; Hoàng Nhuận Cầm đã mượn tiếng kêu của chú ve để viết về cái lạc quan, yêu đời của những người lính. Và tất cả, tất cả những hình tượng thơ đẹp đẽ, giàu tính điển hình ấy đi vào trong lòng người đọc một cách nhẹ nhàng, tinh tế. Tại sao văn học nghệ thuật lại trở thành một “cuốn sách giáo khoa của cuộc sống” (Sécusepxki), trở thành nguồn suối mát tâm hồn chúng ta? Văn học có phải là một cái gì cao siêu, thần bí đâu, văn học là hơi thở của biển, là làn gió thơm hương lúa, là gương mặt những người quanh ta và chính ta... Chúng ta đến với văn học từ khi chập chững biết đi, và văn học đã giúp ta đốt cháy thời gian để “khôn và lớn”. Đọc thơ, ta hiểu được cái đẹp của *cuộc chia li màu đỏ*; đọc sách, ta hiểu được một trái tim nhiệt thành và nghị lực sắt đá của Paven Coocsaghin. Hiểu rồi, ta sẽ yêu, yêu cái đẹp của tự nhiên, xã hội, yêu tiếng cười trẻ thơ, yêu nhịp sống chảy cuộn cuộn trong lòng thời đại. *Hãy yêu! Hãy yêu! Và bảo vệ...* (Chế Lan Viên). Đó là tiếng nói và mệnh lệnh của mỗi trái tim con người.

Tôi suy nghĩ nhiều về nhiệm vụ của những người cầm bút và nhiệm vụ của những người đọc những dòng chữ quý giá đó. Thay mặt cho hàng vạn, hàng triệu trái tim người nghệ sĩ (và có thể – chiến sĩ), nhà thơ đã viết lên tâm sự của họ, nói tiếng nói của tâm hồn họ. Tôi suy nghĩ nhiều về tác động của bài thơ *Cuộc chia li màu đỏ* đối với các thời đại – các thế hệ thanh niên. Nhà thơ Nguyễn Mĩ – tác giả của bài thơ – đã ngã xuống, nhưng biết bao thế hệ thanh niên đã đọc và yêu thơ của anh. Và đến hôm nay, vấn đề mà Nguyễn Mĩ đặt ra vẫn mang tính thời sự sâu sắc. Sự ra đi. Chiến tranh đã kết thúc. Nhưng đâu phải là những chuyến tàu ngược xuôi đã ngừng chuyển bánh. Đâu phải sự sum họp là vĩnh viễn. Không! Sông Đà “tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình” (Nguyễn Tuân) đang gọi ta, những miền quê ta chưa tới, ta chưa biết đang chờ ta. Tạm biệt mảnh đất quê hương, ta đi và tin tưởng: đâu cũng là nhà.

*Nghe Đàng gọi ra đi
Mở những vùng quê mới
Nhớ buổi ấy chia li*

*Quê cũ mà đi tới
Có nỗi nhớ hàng tre
Con sông dào trước ngõ
Có nỗi nhớ xóm nhỏ
Con đường nắng lim dim...*

(Quê mới – Thanh Hải)

Nhưng không phải bao giờ và ở đâu, sự ra đi cũng dễ dàng, thanh thản. Có những người không bút mình ra khỏi hiện tại, có những người còn luyến tiếc một cái gì đó. Không, chúng ta không thể là những con người như thế. Hãy nhớ về cuộc chia li màu đỏ để mà yêu thêm, tin thêm vào con người và tin thêm vào bản thân mình. Giữa những năm khói lửa, khi Tổ quốc cần, họ biết sống xa nhau, thì chúng ta, giữa những năm tháng đẹp đẽ này, cũng sẽ biết sống xa nhau, sống vì nhau, sống cho nhau.

Sống trên mảnh đất của những con người biết yêu nhau và yêu đất nước, tôi cảm thấy có một cái gì đó lớn dần lên trong tôi – cái đó thật khó định nghĩa. Nhưng tôi luôn luôn ước mơ về một ngày mai ấy, cái ngày mai mà có thể tôi sẽ ra đi, ra đi để làm người lao động chân chính, người kế tục xứng đáng, người chủ của những di sản lớn lao mà cha ông ta đã giành lại bằng máu và nước mắt.

Và một lúc nào đó, khi tiếng còi tàu rúc lên trong đêm khuya yên ả của một ngày lao động, một ngày sống có ý nghĩa trong cuộc sống có nghĩa của chúng ta, khi tiếng còi tàu báo hiệu một sự ra đi hay trở về vang lên, trong tôi không còn cái sợ hãi, đau buồn, thì tôi cũng nhớ lại một hôm nào xa, rất xa, tôi được đọc bài thơ ấy và đến bây giờ có được tâm trạng ấy. Hơn bao giờ hết, tôi cảm thấy yêu thiết tha cái hôm nay – rộn rã tiếng cười, ấm áp những niềm vui và âm vang tiếng còi tàu rộn rã ngược xuôi, đưa trái tim về với trái tim, đưa sự sống trả về sự sống.

Nguyễn Phương Lan
Trường THPT Lí Thường Kiệt – Hà Nội
(Bài được giải nhất)